

HỘI THẢO VỀ THỐNG KÊ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Với mục đích nâng cao năng lực thống kê KH&CN và đổi mới sáng tạo của Việt Nam- nền tảng phát triển Hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia- ngày 17/05/2011, tại Hà Nội, Cục Thông tin KH&CN Quốc gia (NASATI) phối hợp với Chương trình đối tác đổi mới sáng tạo Việt Nam - Phần Lan (IPP) đã tổ chức Hội thảo “Phương pháp luận thống kê KH&CN của OECD, kinh nghiệm của Phần Lan và thực tiễn của Việt Nam”.

Tham dự Hội thảo có ông Hannou Kokko- Cố vấn Trưởng dự án IPP, ông Ari Leppalahti- chuyên gia cao cấp Cơ quan thống kê KH&CN Phần Lan và là thành viên của Nhóm chuyên gia về chỉ tiêu thống kê KH&CN của OECD (NESTI), TS Lê Xuân Định- Phó Cục trưởng NASATI, đại diện một số cơ quan thuộc Bộ KH&CN và gần 100 đại biểu đến từ các Bộ, ngành, sở KH&CN, trường đại học, viện nghiên cứu, cơ quan quản lý nhà nước về KH&CN và các cơ quan liên quan với việc thống kê KH&CN.

Hội thảo tập trung vào các chủ đề:

- Phương pháp luận của OECD về thống kê KH&CN và đổi mới;



TS Lê Xuân Định, Phó Cục trưởng Cục Thông tin KH&CN Quốc gia, phát biểu tại Hội thảo

- Kinh nghiệm của Phần Lan trong sử dụng phương pháp luận nói trên;
- Khả năng áp dụng phương pháp luận này vào thực tiễn Việt Nam.

Tại Hội thảo, một số báo cáo đã được trình bày như: Giới thiệu về Chương trình Đối tác đổi mới sáng tạo Việt Nam - Phần Lan (IPP); Phương pháp luận thống kê KH&CN và đổi mới của OECD; Thống kê nghiên cứu và phát triển trong khu vực doanh nghiệp, trong các trường đại học/cao đẳng và khu vực công; Vai trò của chỉ tiêu thống kê trong đánh giá hoạt động KH&CN; Thống kê KH&CN phục vụ quản lý KH&CN,... Hiện trạng hoạt động thống kê KH&CN Việt Nam đã được TS Lê Xuân Định báo cáo với một số nét chính như sau: nhiều văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thống kê KH&CN đã được ban hành; hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành KH&CN gồm 60 chỉ

Tin hoạt động

tiêu/nhóm chỉ tiêu chủ yếu và được xếp vào nhóm 12 chỉ tiêu; chất lượng và hiệu quả của thông tin thống kê còn thấp, số liệu chưa được phân tích, so sánh với quốc tế; thông tin thống kê chưa được tổ chức thu thập, xử lý một cách bài bản; bộ máy quản lý và thực hiện công tác thống kê ngành KH&CN mới chỉ có ở cấp trung ương; cán bộ thống kê còn thiếu;... TS Lê Xuân Định cũng nêu rõ, hoạt động thống kê thời gian tới sẽ tập trung vào việc hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu

thống kê KH&CN, nâng cao năng lực cán bộ, xây dựng cơ sở hạ tầng,...

Hai cuốn cẩm nang quan trọng về thống kê KH&CN và đổi mới của OECD là cẩm nang OSLO (hướng dẫn thu thập và diễn giải dữ liệu về đổi mới sáng tạo) và cẩm nang FRANSCATI (thực tiễn về tiêu chuẩn đề xuất cho các cuộc điều tra nghiên cứu và phát triển thực nghiệm) cũng đã được giới thiệu tại Hội thảo.

LH

CÁC SẢN PHẨM NĂM 2011 CỦA CỤC THÔNG TIN KH&CN QUỐC GIA

- 1. Tạp chí Thông tin và Tư liệu:** là tạp chí hàng đầu của ngành Thông tin-Tư liệu-Thư viện-Thống kê KH&CN. Giới thiệu các kết quả nghiên cứu khoa học, kinh nghiệm triển khai hoạt động thông tin KH&CN, các vấn đề khoa học chuyên ngành đang được thế giới quan tâm. Cung cấp thông tin về các sự kiện, văn bản pháp quy liên quan đến hoạt động của toàn bộ mạng lưới Thông tin-Tư liệu-Thư viện-Thống kê KH&CN cả nước.
48 trang - 4 số/năm - 15.000đ/số
- 2. Khoa học-Công nghệ-Môi trường:** cung cấp thông tin về dự báo, chiến lược, chính sách phát triển KH&CN trong và ngoài nước và về đổi mới công nghệ. Giới thiệu các thành tựu KH&CN nổi bật, thông tin chọn lọc về môi trường, các sự kiện lớn trong lĩnh vực KH&CN và môi trường.
48 trang - 12 số/năm - 15.000đ/số
- 3. Khoa học và Công nghệ Thế giới các năm 2002, 2004, 2005, 2006 và 2007:** phân tích xu thế phát triển, tổng kết các chính sách và năng lực KH&CN của các nước trên thế giới.
300-400 trang - 50.000đ/quyển
- 4. Kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ:** cung cấp thông tin về kết quả thực hiện các đề tài, dự án: thuộc Chương trình KH&CN trọng điểm cấp Nhà nước, độc lập cấp Nhà nước và cấp Bộ được thực hiện trong năm. Thông tin này bao gồm: tên đề tài, chủ nhiệm, cơ quan chủ trì, cơ quan chủ quản, cấp, thời gian hoàn thành, tóm tắt kết quả, nơi lưu trữ báo cáo kết quả
80-120 trang - 2 số/năm - 25.000đ/số
- 5. Tổng luận Khoa học-Công nghệ-Kinh tế:** cung cấp thông tin về các vấn đề nổi bật trong lĩnh vực kinh tế-xã hội, KH&CN, môi trường dưới dạng tổng luận hoặc chuyên khảo.
36-60 trang - 12 số/năm - 20.000đ/số
- 6. Nhiệm vụ KH&CN đang tiến hành:** cung cấp thông tin về các đề tài, dự án đang được thực hiện trong năm: thuộc chương trình KH&CN trọng điểm cấp Nhà nước, độc lập cấp Nhà nước và cấp Bộ. Thông tin này bao gồm: tên đề tài, chủ nhiệm, cơ quan chủ trì, cơ quan chủ quản, cấp, thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc dự kiến, tóm tắt nội dung, nơi lưu trữ bản thuyết minh.
100-150 trang - 2 số/năm - 25.000đ/số